

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST

Ngày: 03/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Lê Thị Nhanh

2/ Ông Nguyễn Thành Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Liêm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Võ Thắng Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 716/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 5981/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lồng A C** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ; sinh ngày 18/11/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 332/15 AC, Phường A, quận TB, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; đảng phái: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Lồng A T và bà Ưng Lầu M; hoàn cảnh gia đình: Có cH tên Lương Quốc V và 02 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 18/4/2019 (có mặt).

2/ Họ và tên: **Ngô Thị V** (tên gọi khác: Không); giới tính: Nữ; sinh ngày 02/4/1983 tại Bến Tre; nơi cư trú: 201/22 ĐC, Phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; đảng phái: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Nhân viên; con ông Ngô Văn V và bà Võ Thị L; hoàn cảnh gia đình: Có cH tên Đỗ Hiệp T (không đăng ký kết hôn, đã ly thân) và 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 18/4/2019 đến ngày 04/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 2000. Vắng mặt.

Thường trú: 233/109 (số cũ 233/47) HG, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 37 TL, phường BTĐ B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trương Tấn P, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Thường trú: 22/10A BH, Phường S, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 143 đường số 5, khu phố 10, phường BTĐ B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông La Thanh H, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Thường trú: 36/17 HTL, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 150/2 LBB, phường HT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Đinh Mộng Hoàng Khánh L, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Thường trú: Thôn PA, xã NA, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi,

Chỗ ở: 25 KNT, phường AL, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Bà Hồ Ngọc D, sinh năm 1980. Vắng mặt.

Thường trú: 233/99 (số cũ 233/41A) HG, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

6/ Ông Bùi Hữu H, sinh năm 1992. Vắng mặt.

Thường trú: Xóm 2, thôn TT, xã TT, huyện NC, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở: Số 9 PN, phường TQ, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Ông Nguyễn Dư B, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Thường trú: 99 LLQ, Phường C, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 56E đường số 14A, phường BHH A, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh.

8/ Bà Ngô Thị HC, sinh năm 1979. Vắng mặt.

Thường trú: 233/109 (số cũ 233/47) HG, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: A2/30/F1, ấp 1, xã VL B, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

9/ Ông Đường Quang H, sinh năm 1954. Có mặt.

Thường trú: 351/116/21 LĐH, Phường B, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở: 59/23/26 THĐ, Phường J, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Người làm chứng:*

Ông Lạc Vĩ B, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Thường trú: 357 THĐ, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người bào chữa cho bị cáo Lồng A C: Ông Nguyễn Đình T – Luật sư Công ty Luật TNHH An T Phát, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

+ Người bào chữa cho bị cáo Ngô Thị V: Ông Nguyễn Anh T – Luật sư Chi nhánh Công ty Luật TNHH SGHG, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 29/8/2017, Công an Quận M tiến hành kiểm tra Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ giải trí 168, địa chỉ 26 - 28 Tân Đà, Phường 10, Quận M bắt quả tang LW, Lồng A C, Ngô Thị V, Trương Tấn P, La Thanh H, Nguyễn Thị Thu H, Đinh Mộng Hoàng Khánh L và Hồ Ngọc D đang thực hiện hành vi “Tổ chức đánh bạc” bằng hình thức tổ chức chơi trò chơi điện tử (bắn cá, tài xỉu...) thắng thua bằng tiền cho các đối tượng: Bùi Hữu H, Nguyễn Dur B và Ngô Thị HC. Công an Quận M thu giữ tại quây thu ngân số tiền là 18.100.000 đồng và các máy game, thẻ game dùng vào việc tổ chức đánh bạc. Quá trình điều tra xác định được như sau:

Công ty TNHH TMDV GT 168, địa chỉ 26 - 28 TĐ, Phường B, Quận M do Đường Quang H làm giám đốc, H cho 01 người phụ nữ tên H (chưa rõ lai lịch) thuê mặt bằng tại địa chỉ 26 - 28 TĐ và thuê giấy phép kinh doanh do H đứng tên với giá 6.000.000 đồng/tháng để kinh doanh trò chơi điện tử (viết tắt là tiệm game 168), không làm hợp đồng mà chỉ thỏa thuận miệng. H không biết ai là chủ quản lý tiệm game 168, không biết tiệm game cho đổi điểm thành tiền cho đối tượng đánh bạc. H chỉ thấy có 01 người phụ nữ tên H và người đàn ông tên LW thường thay nhau có mặt tại tiệm game.

Hình thức tổ chức đánh bạc qua trò chơi điện tử, thắng thua bằng tiền Việt Nam với những người đến đánh bạc. Khi những người đến đánh bạc muốn đánh bạc thì nhân viên phục vụ của tiệm game nhận tiền của đối tượng đánh bạc rồi đến thu ngân để quy đổi thành điểm trong thẻ hoặc nhân viên đến nạp điểm trực tiếp vào máy game, 100.000 đồng đổi được 10 điểm trên thẻ. Sau đó, đối tượng đánh bạc tự chơi với máy game, nếu thua thì tiếp tục dùng tiền mặt mua thêm điểm, nếu thắng thì từ điểm quy đổi thành tiền mặt.

Nhóm tổ chức đánh bạc:

1. LW khai nhận: LW được 01 người phụ nữ tên Bội N (chưa rõ lai lịch, quen biết tại Trung Quốc) nói qua Việt Nam làm công cho Nhi tại tiệm game số 26 - 28 Tân Đà, Phường 10, Quận M. Công việc Nhi giao cho LW là quản lý tiệm và sửa chữa máy game khi bị hư. LW được hưởng 25% số tiền do tổ chức đánh bạc có được. LW đến làm việc tại tiệm game từ ngày 22/8/2017 thì đã thấy có 06 máy gồm: 01 máy thú, 01 máy bắn cá, 01 máy Baccara, 02 máy Roulette và 01 máy Logoxe. Tiền sử dụng để tổ chức đánh bạc do Bội Nhi đưa hàng ngày cho LW từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng để trả tiền thắng thua cho đối tượng đánh bạc. Nếu hết tiền thì thông báo cho Bội Nhi biết để đưa thêm. Hàng ngày, LW đưa tiền này cho nhân viên thu ngân là Ngô Thị V hay Lòng A C với số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để trả tiền cho đối tượng đánh bạc. Ngày 29/8/2017, LW đưa cho V và C số tiền để tổ chức đánh bạc là 10.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị Công an Quận M tiến hành kiểm tra lập hồ sơ xử lý. Số tiền thu lợi từ việc tổ chức đánh bạc bằng hình thức trò chơi điện tử đổi điểm thành tiền là 18.100.000 đồng.

2. Ngô Thị V khai nhận: là nhân viên bán điểm và thu ngân với mức lương 7.000.000 đồng/tháng, làm được 07 ngày, chưa hưởng lương. Từ ngày 22/8/2017, mỗi ngày LW đưa từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để V và C đổi điểm thành tiền cho đối tượng đánh bạc, nếu khi hết tiền thì gặp LW lấy thêm tiền. Nhiệm vụ của V và C là thu tiền bán điểm cho đối tượng đánh bạc vào chơi bằng cách tích điểm vào thẻ từ thông qua máy vi tính tại quầy. Sau khi tích điểm, đối tượng đánh bạc cầm thẻ từ đến các máy game để chơi. Khi đối tượng đánh bạc muốn đổi điểm thành tiền thì V và C sẽ kiểm tra số điểm trên thẻ và đổi điểm thành tiền. Trung bình mỗi ngày có khoảng 10 đối tượng đánh bạc đến chơi. Ngày 29/8/2017, LW đưa cho V và C số tiền để tổ chức đánh bạc là 10.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ ngày 29/8/2017, trong lúc V và C đang làm nhiệm vụ kiểm tra đổi điểm trên thẻ từ thành tiền cho đối tượng đánh bạc thì bị Công an Quận M vào kiểm tra, thu giữ tại quầy thu ngân với số tiền 18.100.000 đồng.

3. Lòng A C khai nhận: C là nhân viên bán điểm và thu ngân từ ngày 22/8/2017 với mức lương 7.000.000 đồng/tháng, làm được 07 ngày, chưa hưởng lương. Hàng ngày, LW đưa cho C hoặc V số tiền từ 5.000.000 đồng - 10.000.000 đồng để trả tiền thắng thua cho đối tượng đánh bạc. Nhiệm vụ của C là thu tiền bán điểm cho đối tượng đánh bạc vào chơi bằng cách tích điểm vào thẻ từ thông qua máy vi tính tại quầy. Sau khi tích điểm, đối tượng đánh bạc cầm thẻ từ đến các máy game để chơi. Khi đối tượng đánh bạc muốn đổi điểm thành tiền thì C sẽ kiểm tra số điểm trên thẻ và đổi điểm thành tiền, Trung bình mỗi ngày có khoảng 10 đối tượng đánh bạc đến chơi. Ngày 29/8/2017, LW đưa cho V và C số tiền để tổ chức đánh bạc là 10.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ ngày 29/8/2017, trong lúc C và V đang làm nhiệm vụ

kiểm tra đổi điểm trên thẻ từ thành tiền cho đối tượng đánh bạc thì bị Công an Quận M vào kiểm tra, thu giữ tại quầy thu ngân với số tiền 18.100.000 đồng.

Trương Tấn P, La Thanh H và Nguyễn Thị Thu H khai nhận: Từ ngày 22/8/2017 được LW thuê làm nhân viên phục vụ tại tiệm game 168 với mức lương 8.000.000 đồng/tháng, làm được 07 ngày, chưa hưởng lương, làm việc theo ca, ca 1: từ 07 giờ 30 đến 16 giờ, ca 2 từ 16 giờ đến 22 giờ. Nhiệm vụ của các nhân viên phục vụ này là trực bàn, phục vụ nước uống cho các con bạc, nhận tiền của các con bạc đến quầy thu ngân mua điểm và cầm thẻ từ của các con bạc đến quầy thu ngân đổi điểm thành tiền.

Đinh Mộng Hoàng Khánh L khai nhận: Ly làm nhân viên phục vụ tại tiệm game 168 từ ngày 22/08/2017, lương 7.000.000 đồng/tháng. Nhiệm vụ dọn dẹp vệ sinh, bung bê cơm nước cho đối tượng đánh bạc ăn, uống.

Hồ Ngọc D khai nhận: D làm nhân viên phục vụ tại tiệm game 168 từ ngày 22/08/2017, lương 7.000.000 đồng/tháng. Nhiệm vụ của Diễm là đi chợ, nấu ăn, vệ sinh tại tiệm game 168.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh các bị can LW, Lồng A C, Ngô Thị V đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 18.100.000 đồng (thu giữ của Lồng A C).
- 06 máy trò chơi điện tử.
- 02 máy vi tính.
- 02 máy đọc điểm thẻ game.
- 54 thẻ game bằng nhựa.
- 04 thẻ game bằng nhựa ghi chữ VIP.
- 190.000 đồng (thu giữ của Ngô Thị HC).
- 500.000 đồng (thu giữ của Bùi Hữu H).
- 7.100.000 đồng (thu giữ của Nguyễn Dư B).
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu H.
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo.
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo.

Tại bản cáo trạng số 364/CT-VKS-P2 ngày 09/0/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Lồng A C, Ngô Thị V về

tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

1. Quá trình xét hỏi công khai và thẩm tra các tài liệu, chứng cứ có liên quan trong vụ án, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thực hiện hành vi khách quan như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

2. Trong phần tranh luận:

2.1 Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm luận tội: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như bản Cáo trạng đã truy tố. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo nêu trên về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009; và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định tại các Điều 51, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo với mức án như sau:

- Lồng A C: Từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng;
- Ngô Thị V: Từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng;
- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

2.1. Bị cáo trình bày lời bào chữa:

- Bị cáo Lồng A C: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

- Bị cáo Ngô Thị V: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

2.3. Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho các bị cáo

- Luật sư Nguyễn Anh T bào chữa cho bị cáo Ngô Thị V ý kiến: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo V.

- Luật sư Nguyễn Đình T bào chữa cho bị cáo Lồng A C ý kiến: Bị cáo Lồng A C xin vào làm phiên dịch tại tiệm game 168 chứ không biết vào làm đổi điểm để cho các con bạc đến đánh bạc. Bị cáo C chỉ là người làm công cho LW chứ không phải là người tổ chức đánh bạc, bị cáo C không hưởng lợi gì trong việc d8a1nh bạc tại tiệm game 168. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo hướng bị cáo C không phạm tội tổ chức đánh bạc.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông bà Nguyễn Thị Thu H, Trương Tấn P, La Thanh H, Đinh Mộng Hoàng Khánh L, Hồ Ngọc D, Bùi Hữu H, Nguyễn Dư B, Ngô Thị HC đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Xét thấy, tại cơ quan điều tra những người này đều đã có lời khai nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Qua lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 29/8/2017, Công an Quận M kiểm tra, phát hiện tại tiệm game 168, địa chỉ 26 - 28 Tân Đà, Phường 10, Quận M, bắt quả tang các bị cáo LW, Lồng A C, Ngô Thị V có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức cho các đối tượng đánh bạc dùng tiền mua điểm để chơi trò chơi điện tử (bắn cá, tài xỉu,...) trên các máy game, nếu thua thì tiếp tục mua điểm để chơi, nếu thắng thì quy đổi điểm lấy tiền. Bị cáo Ngô Thị V và Lồng A C được thuê làm nhân viên bán điểm và thu ngân. Nhiệm vụ của V, C là nhận tiền từ đối tượng LW để khi cần thì đổi cho khách chơi game, thu tiền bán điểm bằng cách tích điểm vào thẻ từ của đối tượng đánh bạc, đổi điểm trong thẻ của đối tượng đánh bạc thành tiền khi đối tượng đánh bạc yêu cầu.

Như vậy, các bị cáo Ngô Thị V, Lồng A C đã có hành vi tổ chức đánh bạc. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi như đã nhận định với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội.

Do đó, có cơ sở xác định hành vi của các bị cáo Ngô Thị V, Lồng A C đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự xã hội, là một trong những khách thể quan trọng được bảo vệ trong Bộ luật Hình sự; không chỉ góp phần thúc đẩy tệ nạn đánh bạc mà còn là mầm mống gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần có mức án nghiêm đối với các bị cáo mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của các bị cáo.

[5] Vai trò của các bị cáo trong vụ án

Các bị cáo Ngô Thị V, Lồng A C được thuê làm nhân viên thu ngân, nhận tiền từ LW để đổi điểm, đổi tiền cho các đối tượng đánh bạc, có vai như nhau trong vụ án.

[6] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ việc các bị

cáo tổ chức đánh bạc là phạm pháp nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật, cần có một mức án tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, thiếu hiểu biết pháp luật, là những người lao động nghèo, tham gia hành vi tổ chức đánh bạc trong thời gian ngắn chưa được hưởng lợi nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cho các bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách theo quy định pháp luật, giao cho Ủy ban nhân dân phường nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, đồng thời các bị cáo phải có trách nhiệm thực hiện đúng nghĩa vụ của mình mà pháp luật quy định trong thời gian thử thách.

[8] Về hành vi của đối tượng có liên quan trong vụ án

Các đối tượng Trương Tấn P, Nguyễn Thị Thu H, La Thanh H, Đinh Mộng Hoàng Khánh L, Hồ Ngọc D là các nhân viên tại tiệm game 168, được LW thuê để phục vụ thức ăn, nước uống cho các con bạc, mua điểm, đổi tiền giúp các con bạc. Các đối tượng trên chưa được trả lương, chưa hưởng lợi gì, nhân thân không có tiền án, tiền sự, đều biết hành vi của mình là giúp sức để cho các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã xử lý hành chính. Kiến nghị Cơ quan điều tra xem xét trách nhiệm hình sự của các đối tượng.

Các đối tượng đánh bạc gồm Bùi Hữu H, Nguyễn Dư B, Ngô Thị HC đều đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhân thân không có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh chỉ xử phạt hành chính là có căn cứ.

Đường Quang H là người đứng tên giấy phép kinh doanh tiệm game 168 nhưng không biết hoạt động đổi điểm thành tiền tại tiệm game nên không có căn cứ khởi tố.

Đối tượng LW trong quá trình điều tra đã trốn khỏi nơi cư trú, chưa xác minh được ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh

Minh đã khởi tố bị can, tách vụ án và ra quyết định truy nã. Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Về người phụ nữ tên H là người thuê mặt bằng tại địa chỉ 26 - 28 Tân Đà, Phường 10, Quận M để mở tiệm game và người phụ nữ tên Bội Nhi là người thuê LW làm việc tại tiệm game do chưa xác minh được lai lịch để điều tra nên chưa có cơ sở xử lý. Đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

9.1. Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Số tiền 18.100.000 đồng (là tiền thu lợi từ việc đổi điểm của con bạc);
- Số tiền 190.000 đồng thu giữ của Ngô Thị HC;
- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Bùi Hữu H;
- Số tiền 7.100.000 đồng thu giữ của Nguyễn Dư B, có cơ sở xác định đối tượng dùng đánh bạc số tiền là 4.800.000 đồng nên tịch thu sung công quỹ nhà nước, hoàn trả lại cho Nguyễn Dư B số tiền 2.300.000 đồng;

- 06 (sáu) máy trò chơi điện tử (dùng để chơi game);
- 02 (hai) máy vi tính (dùng để tích điểm vào thẻ game);
- 02 (hai) máy đọc điểm thẻ game;
- 02 điện thoại Oppo của các đối tượng liên quan đến hành vi đánh bạc.

9.2. Tịch thu, tiêu hủy:

- 54 (năm mươi bốn) thẻ game bằng nhựa;
- 04 (bốn) thẻ game bằng nhựa ghi chữ VIP.

9.3 Trả lại cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Trả lại cho bị cáo Lồng A C 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo.
- Trả lại cho bị cáo Ngô Thị V 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu H .
- Trả lại cho Nguyễn Dư B số tiền 2.300.000 đồng.

[10] Về án phí

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Ngô Thị V, Lồng A C phạm tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+ Xử phạt bị cáo Lồng A C 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lồng A C cho Ủy ban nhân dân Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Xử phạt bị cáo Ngô Thị V 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Thị V cho Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

2.1. Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- Số tiền 18.100.000 đồng (là tiền thu lợi từ việc đổi điểm của con bạc);
- Số tiền 190.000 đồng thu giữ của Ngô Thị HC;
- Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Bùi Hữu H;
- Số tiền 4.800.000 đồng thu giữ của Nguyễn Dư B;
- 06 (sáu) máy trò chơi điện tử (dùng để chơi game);
- 02 (hai) máy vi tính (dùng để tích điểm vào thẻ game);
- 02 (hai) máy đọc điểm thẻ game;
- 02 điện thoại Oppo của các đối tượng liên quan đến hành vi đánh bạc.

2.2. Tịch thu, tiêu hủy:

- 54 (năm mươi bốn) thẻ game bằng nhựa;
- 04 (bốn) thẻ game bằng nhựa ghi chữ VIP.

2.3 Trả lại cho các bị cáo:

- Trả lại cho bị cáo Lồng A C 01 (một) điện thoại di động hiệu;

- Trả lại cho bị cáo Ngô Thị V 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu H;

- Trả lại cho Nguyễn Dư B số tiền 2.300.000 đồng.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 138/20 ngày 02/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/9/2019 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Phú Nhuận).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Lồng A C, Ngô Thị V mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người liên quan; (5)
- Trại giam PC81B; (1)
- Phòng THA-HS; (1)
- Phòng PC 53-CATP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu: Hình sự; Hồ sơ. (36)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Toàn